



DAY HỌC LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH

NGUYỄN QUỐC PHÁP

Trường Đại học Tây Bắc

Email: quocphapth@gmail.com

Tóm tắt: *Đổi mới phương pháp dạy học môn Lịch sử theo hướng tiếp cận phát triển năng lực học sinh là vấn đề đặt ra cấp thiết nhằm đáp ứng những yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay. Trên cơ sở phân tích khái niệm năng lực, bài viết xác định những năng lực đặc thù cần hình thành và phát triển cho học sinh trong dạy học môn Lịch sử; đồng thời đề xuất biện pháp đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh trong dạy học môn Lịch sử ở trường phổ thông.*

Từ khóa: *Dạy học lịch sử; trường phổ thông; định hướng; phát triển năng lực; học sinh.*

(Nhận bài ngày 07/9/2017; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 15/9/2017; Duyệt đăng ngày 25/10/2017).

1. Đặt vấn đề

Phát triển năng lực (NL) học sinh (HS) không phải là vấn đề mới của lý luận giáo dục và lý luận dạy học. Có mới chẵn chính là cách tiếp cận của nền giáo dục Việt Nam. Nghị Quyết Trung ương Đảng khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục đã xác định tinh thần đổi mới là chuyển từ tiếp cận mục tiêu trang bị kiến thức là chủ yếu sang phát triển NL HS. Hiểu thế nào cho đúng về nội hàm khái niệm NL, làm thế nào để phát triển NL HS trong dạy học nói chung, dạy học môn Lịch sử ở trường phổ thông nói riêng là vấn đề đang nhận được sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu. Làm rõ những NL đặc thù cần hình thành và phát triển cho HS, để xuất các biện pháp dạy học nhằm hướng tới phát triển NL HS trong dạy học môn Lịch sử sẽ góp phần quan trọng vào thực hiện mục tiêu chương trình giáo dục phổ thông mới, đáp ứng những yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm năng lực

Là một thuộc tính tâm lý nhưng khái niệm NL được diễn giải khác nhau và chưa có sự thống nhất, đặc biệt liên quan đến những vấn đề cụ thể của Tâm lý học và Giáo dục học. Theo "Từ điển tiếng Việt" của Viện Ngôn ngữ học do Hoàng Phê chủ biên, NL được định nghĩa: 1) *Khả năng, điều kiện chủ quan hoặc tự nhiên sẵn có để thực hiện một hoạt động nào đó;* 2) *NL là phẩm chất tâm lý và sinh lý tạo cho con người khả năng hoàn thành một loại hoạt động nào đó với chất lượng cao* [1, tr.656].

Theo "Tâm lý học đại cương" do Nguyễn Quang Uẩn chủ biên, NL là *Tổ hợp các thuộc tính đặc đáo của cá nhân, phù hợp với những yêu cầu của một hoạt động nhất định, đảm bảo cho hoạt động đó có kết quả* [2, tr.178].

Bernd Meier - Nguyễn Văn Cường đã định nghĩa NL (competency) là "khả năng thực hiện có trách nhiệm và hiệu quả các hành động giải quyết các nhiệm vụ, văn

đề trong những tình huống thay đổi thuộc các lĩnh vực nghề nghiệp, xã hội hay cá nhân trên cơ sở hiểu biết, kĩ năng, kĩ xảo và kinh nghiệm cũng như sự sẵn sàng hành động" [3, tr.68]. Trong Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình tổng thể), Bộ Giáo dục và Đào tạo đã xác định những NL cốt lõi gồm: 03 NL chung, đó là: 1) *NL tự chủ và tự học;* 2) *NL giao tiếp và hợp tác;* 3) *NL giải quyết vấn đề và sáng tạo;* 07 NL chuyên môn: 4) *NL ngôn ngữ;* 5) *NL tính toán;* 6) *NL tìm hiểu tự nhiên và xã hội;* 7) *NL công nghệ;* 8) *NL tin học;* 9) *NL thẩm mỹ;* 10) *NL thể chất* [4, tr.6] (Chúng tôi kí hiệu 10 NL cốt lõi theo thứ tự nêu trên từ N1 đến N10).

Từ những định nghĩa và nội hàm khái niệm NL nêu trên, chúng ta có thể hiểu NL là *một thuộc tính tâm lý, điều kiện đảm bảo cho cá nhân thực hiện hiệu quả một hoạt động, công việc nào đó trong những điều kiện cụ thể với chất lượng tốt; NL có nhiều cấp độ và biểu hiện khác nhau ở mỗi cá nhân.* Là một thuộc tính tâm lý nhưng NL cá nhân chỉ có thể được hình thành và phát triển một cách hoàn toàn thông qua hoạt động giáo dục. Biểu hiện sinh động nhất của NL đó là sự sáng tạo trong tư duy và hành động.

2.2. Năng lực đặc thù cần hình thành và phát triển cho học sinh trong dạy học môn Lịch sử ở trường phổ thông

Dạy học môn Lịch sử nhằm thực hiện một phần mục tiêu chương trình giáo dục phổ thông, trong đó có mục tiêu phát triển NL. Do vậy, phát triển NL là một thành tố của mục tiêu dạy học bộ môn, được quy định trong chương trình. Trên cơ sở hệ thống hoá nội hàm khái niệm NL; xuất phát từ đặc trưng của kiến thức, nhận thức của HS trong dạy học môn Lịch sử, chúng tôi đi vào đề xuất những NL đặc thù cần có thể hình thành và phát triển cho HS trong dạy học môn Lịch sử, bao gồm 06 NL chủ yếu sau:

1) *Thu thập và xử lý thông tin về các sự kiện, hiện tượng lịch sử:* Đòi hỏi HS biết thu thập, phân loại và chọn

lọc thông tin từ nhiều nguồn tài liệu khác nhau để tìm hiểu về các sự kiện, vấn đề lịch sử.

2) *Tái hiện các sự kiện, hiện tượng lịch sử một cách cụ thể*: HS biết sử dụng các thông tin để tái hiện sự kiện lịch sử trong những điều kiện không gian, thời gian, nhân vật cụ thể; làm rõ nguyên nhân, diễn biến và kết quả của sự kiện.

3) *Tìm hiểu và xác định mối liên hệ logic giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử*: HS phân tích, khái quát hóa những dấu hiệu bản chất để làm rõ mối liên hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử, hình thành khái niệm và rút ra được quy luật phát triển của sự kiện.

4) *Đánh giá sự kiện, hiện tượng theo quan điểm lịch sử*: Biết xem xét, đánh giá các sự kiện lịch sử, vấn đề xã hội trong điều kiện phát sinh và phát triển cụ thể, trong toàn bộ quá trình phát triển tất yếu của sự kiện.

5) *Vận dụng những hiểu biết về lịch sử để giải thích các sự kiện, hiện tượng trong đời sống xã hội hiện tại*: Vận dụng được những kiến thức lịch sử để xem xét, giải thích các sự kiện lịch sử, trong cuộc sống xã hội hiện nay.

6) *Trình bày và diễn đạt các vấn đề lịch sử bằng ngôn ngữ nói hoặc viết*: Trình bày, diễn đạt các kiến thức, vấn đề lịch sử một cách thuần thực, có lập luận logic, chặt chẽ, dễ hiểu. Biết sử dụng các khái niệm, thuật ngữ lịch sử trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn (NL đặc thù được kí hiệu từ n1 đến n6).

2.3. Dạy học môn Lịch sử ở trường phổ thông theo định hướng phát triển năng lực học sinh

2.3.1. Quan niệm chung

Nếu như dạy học theo hướng tiếp cận nội dung, trang bị kiến thức chú trọng tới mục tiêu đảm bảo cho HS nắm vững lượng kiến thức càng nhiều càng tốt, thì dạy học theo định hướng phát triển NL có điểm khác biệt rất lớn. Đó là hoạt động dạy học hướng tới mục tiêu phát triển toàn diện các phẩm chất nhân cách, chú trọng NL vận dụng tri thức trong những tình huống thực tiễn nhằm chuẩn bị cho con người NL giải quyết tốt các tình huống của cuộc sống và nghề nghiệp. Do đó, vấn đề không phải là HS học được những gì mà là làm được những gì sau khi học.

Dạy học theo định hướng phát triển NL không chỉ đặc biệt chú ý tích cực hoá HS về hoạt động trí tuệ mà còn chú ý rèn luyện NL phát hiện và giải quyết vấn đề

gắn với những tình huống trong học tập, trong cuộc sống và nghề nghiệp, đồng thời gắn hoạt động trí tuệ với hoạt động thực hành, thực tiễn; tăng cường việc học tập trong nhóm, đổi mới quan hệ giáo viên-HS theo hướng tương tác có ý nghĩa quan trọng nhằm phát triển NL xã hội. Theo các nhà giáo dục, nội dung dạy học theo định hướng phát triển NL không chỉ giới hạn trong tri thức và kĩ năng chuyên môn mà gồm những nhóm nội dung nhằm phát triển các lĩnh vực NL thể hiện trong Bảng 1.

2.3.2. Dạy học môn Lịch sử theo định hướng phát triển năng lực

Làm thế nào để tổ chức dạy học môn Lịch sử theo định hướng phát triển NL là vấn đề đang nhận được rất nhiều sự quan tâm của các nhà giáo dục. Nhiều biện pháp đã được đề cập và bàn luận. Hầu hết các ý kiến tập trung vào những biện pháp cụ thể sau:

- Cải tiến các phương pháp dạy học truyền thống theo hướng áp dụng những kĩ thuật dạy học hiện đại đảm bảo việc phát huy tính tích cực và sáng tạo của HS trong quá trình dạy học.

- Kết hợp đa dạng các phương pháp dạy học khác nhau nhằm phát huy tối đa ưu thế của từng phương pháp trong việc đảm bảo tính chủ động, tích cực của HS trong tư duy, phát hiện và giải quyết vấn đề, xử lí tình huống trong học tập nhằm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ nhận thức.

- Vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, dạy học theo tình huống, dạy học theo dự án...

- Tăng cường sử dụng các phương tiện và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học nhằm hình thành kĩ năng sử dụng các phương tiện kĩ thuật, NL công nghệ thông tin trong hoạt động, nâng cao hiệu quả nhận thức trong học tập bộ môn.

Trong các biện pháp nói trên, nhiều nhà nghiên cứu đặc biệt quan tâm đến vận dụng dạy học giải quyết vấn đề. Đây là nguyên tắc chỉ đạo nhiều phương pháp dạy học cụ thể trên cơ sở hướng tới tính tích cực trong tư duy và hoạt động nhận thức của HS. Dạy học nêu vấn đề cũng đặc biệt phù hợp với đặc trưng của dạy học bộ môn Lịch sử. Theo chúng tôi, vận dụng dạy học giải quyết vấn đề có nhiều ưu thế, là cơ sở để đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển NL HS trong dạy học môn Lịch sử ở trường phổ thông.

Bảng 1: Những nội dung dạy học theo định hướng phát triển NL

Học nội dung chuyên môn	Học phương pháp - chiến lược	Học giao tiếp - xã hội	Học tự trải nghiệm - đánh giá
- Các tri thức chuyên môn (các khái niệm, phạm trù, quy luật, mối quan hệ...) - Các kĩ năng chuyên môn - Ứng dụng, đánh giá chuyên môn	- Lập kế hoạch học tập, kế hoạch làm việc - Các phương pháp nhận thức chung: Thu thập, xử lí, đánh giá, trình bày thông tin - Các phương pháp chuyên môn.	- Làm việc trong nhóm - Tạo điều kiện cho sự hiểu biết về phương diện xã hội - Học cách ứng xử, tinh thần trách nhiệm, khả năng giải quyết xung đột	- Tự đánh giá điểm mạnh, yếu - Xây dựng kế hoạch phát triển cá nhân - Đánh giá, hình thành các chuẩn mực giá trị, đạo đức và văn hóa, lòng tự trọng...
NL chuyên môn	NL phương pháp	NL xã hội	NL nhân cách



Dạy học nêu vấn đề bao gồm nhiều thành tố: *Trình bày nêu vấn đề, tình huống có vấn đề và bài tập (câu hỏi) nêu vấn đề.* Vận dụng những thành tố này vào triển khai một bài học lịch sử, các nhà giáo dục đã định hình được cấu trúc bài học theo kiểu dạy học nêu vấn đề. Về cơ bản cấu trúc bài học theo kiểu dạy học nêu vấn đề gồm những công việc chính: Đặt mục đích học tập trước khi HS nghiên cứu bài mới (dẫn dắt HS vào tình huống có vấn đề); Nêu câu hỏi (bài tập) nêu vấn đề; Tổ chức HS giải quyết vấn đề (kết hợp đặt câu hỏi gợi mở, trình bày nêu vấn đề, tổ chức trao đổi đàm thoại...); Kiểm tra hoạt động nhận thức của HS.

Để làm rõ hơn những vấn đề đã phân tích ở trên, chúng tôi đi vào vận dụng cấu trúc bài học theo kiểu dạy học nêu vấn đề hướng tới phát triển NL HS khi dạy học *Bài 16. Phong trào giải phóng dân tộc và tổng khởi nghĩa tháng Tám (1939 - 1945). Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời*, (chương trình sách giáo khoa Lớp 12, trung học phổ thông). Cụ thể như sau:

Bước 1: Tạo tình huống có vấn đề để định hướng hoạt động nhận thức vào đầu giờ học: Công việc chính là giới thiệu vấn đề và đưa HS vào tình huống có vấn đề để kích thích các hoạt động tư duy, định hướng hoạt động nhận thức cho các em. Tình huống có vấn đề là sự trở ngại về trí tuệ của con người, xuất hiện khi người đó chưa biết cách giải thích hiện tượng, sự kiện của quá trình thực tại; "là một khó khăn được chủ thể ý thức rõ ràng hay mơ hồ mà muốn khắc phục thì phải tìm tòi những tri thức mới, những phương thức hành động mới." [5, tr.25].

Bắt đầu vào bài học, thay vì cách mở đầu bài học thông thường, giáo viên có thể giới thiệu và nêu vấn đề như sau: *Cách mạng tháng Tám là một biến cố vĩ đại của dân tộc Việt Nam. Vấn đề đặt ra là tại sao khi cùng chung số phận lịch sử, cùng gặp điều kiện khách quan khi chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, Việt Nam là một trong số ít các quốc gia đã thực hiện thành công cuộc cách mạng giải phóng dân tộc? Đảng ta và Hồ Chí Minh đã làm những gì để chuẩn bị mọi mặt, phát động quần chúng thực hiện thành công cách mạng tháng Tám, lập nên nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á?*

Cách nêu vấn đề như trên đã đặt HS trước những câu hỏi lịch sử, trước mâu thuẫn về kiến thức mà với vốn hiểu biết, các em không thể giải quyết ngay được. Việc tạo tình huống có vấn đề ở đầu bài đồng thời cũng định hướng HS vào giải quyết những nhiệm vụ nhận thức chính của bài học; các em thường xuyên phải suy nghĩ, chọn lọc thông tin, phân tích, đánh giá từng sự kiện để giải quyết vấn đề đã nêu ra. Đó là cơ sở để phát triển ở HS NL thu thập và xử lý thông tin, tái hiện các sự kiện lịch sử, đánh giá các sự kiện theo quan điểm lịch sử.

Bước 2: Tổ chức các hoạt động nhận thức giải quyết vấn đề:

Các hoạt động nhận thức, giải quyết vấn đề đảm bảo HS lĩnh hội một cách sáng tạo các tri thức và phương thức hoạt động. Qua đó, các NL đặc thù của bộ môn cũng

từng bước hình thành và phát triển đầy đủ ở các em. Đối với cấu trúc bài học nêu vấn đề, các hoạt động nhận thức giải quyết vấn đề có thể bao gồm các công việc sau:

- *Thiết kế các bài tập nêu vấn đề để gợi mở, giải quyết từng phần.* Những vấn đề lớn được nêu ra từ đầu bài học sẽ được gợi mở và giải quyết từng phần thông qua việc giải quyết các bài tập nêu vấn đề (hay còn gọi là bài tập nhận thức). Ví dụ, khi dạy học phần II: *Phong trào giải phóng dân tộc từ tháng 9-1939 đến tháng 3-1945*, để giúp HS nhận thức và hiểu sâu sắc hơn quá trình chuẩn bị về đường lối cách mạng của Đảng - nhân tố có ý nghĩa quyết định đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, giáo viên có thể thiết kế bài tập nhận thức sau: *Muốn cách mạng thành công, trước hết Đảng ta phải đấu tranh định ra đường lối chiến lược, sách lược đúng đắn. Trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã đặt nhiệm vụ đánh đổ đế quốc, phong kiến, giành độc lập dân tộc lên hàng đầu. Tuy nhiên, trong Luận cương tháng 10-1930 lại nhấn mạnh nhiệm vụ đấu tranh giai cấp. Theo các em, vấn đề này đã được đặt ra và giải quyết như thế nào trong Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương tháng 11 - 1939 và Hội nghị Trung ương 8 (5 - 1941)?*

Để giải quyết bài tập trên, HS biết huy động những kiến thức đã học, theo dõi nội dung của hai hội nghị, tìm kiếm thông tin, phân tích, đánh giá sự kiện để hiểu được quá trình xác định lại, hoàn chỉnh chủ trương, đường lối cách mạng Việt Nam của Đảng ta và Hồ Chí Minh; đánh giá được ý nghĩa của Hội nghị Trung ương tháng 11 năm 1939 và Hội nghị Trung ương 8 (5 - 1941) đối với sự thắng lợi của Cách mạng tháng Tám. Nhờ đó, khả năng tìm kiếm thông tin, phân tích, tổng hợp sự kiện lịch sử của HS được hình thành và phát triển. Các em biết xác lập mối liên hệ giữa các sự kiện, đánh giá và rút ra kết luận lịch sử.

- *Hướng dẫn HS tìm kiếm, khai thác thông tin giải quyết vấn đề*

Trong dạy học nêu vấn đề, việc tổ chức cho HS tìm kiếm thông tin trả lời các câu hỏi, giải quyết vấn đề rất quan trọng. "Ở đây, việc kết hợp chặt chẽ giữa trình bày nêu vấn đề với phương pháp nghiên cứu học tập có ý nghĩa rất lớn. Nó sẽ đảm bảo cho HS có nguồn dữ kiện phong phú để rút ra các kết luận xác đáng" [7, tr.100].

Ở bài học nói trên, khi dạy học phần II - *Phong trào giải phóng dân tộc từ tháng 9 - 1939 đến tháng 3 - 1945*, để giúp cho HS nhận thức đầy đủ và sâu sắc về quá trình chuẩn bị mọi mặt của Đảng và Hồ Chí Minh cho Tổng khởi nghĩa giành chính quyền, giáo viên có thể tổ chức cho HS làm việc nhóm, tìm kiếm thông tin để làm rõ những nội dung cơ bản của bài học nhằm giải quyết vấn đề đã nêu ra. Cụ thể, giáo viên có thể trình bày: *Để Cách mạng Tháng Tám thắng lợi hoàn toàn, Đảng ta và Hồ Chí Minh đã tích cực đấu tranh định ra đường lối chiến lược, sách lược, xây dựng lực lượng. Bây giờ thầy chia lớp thành bốn nhóm, qua tìm hiểu phong trào cách mạng Việt Nam từ tháng 9 - 1939 đến tháng 3 - 1945, mỗi nhóm hãy tự trao đổi thảo luận làm rõ một vấn đề cụ thể:*

Nhóm	Quá trình chuẩn bị của Đảng và Hồ Chí Minh	Tài liệu sự kiện	Kết quả, ý nghĩa
I	Chuẩn bị về đường lối	Nội dung Hội nghị tháng 11-1939; Hội nghị Trung ương 8 (5-1941)	
II	Chuẩn bị về lực lượng chính trị	Quá trình thành lập và phát triển của mặt trận Việt Minh	
III	Chuẩn bị về lực lượng vũ trang	Quá trình thành lập và phát triển của các đơn vị vũ trang	
IV	Chuẩn bị về căn cứ địa	Quá trình thành lập và mở rộng căn cứ địa cách mạng	

Sau khi đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận, giáo viên có thể hướng dẫn các em lần lượt đi sâu tìm hiểu và làm rõ từng vấn đề cụ thể một; chốt ý và rút ra các kết luận khoa học.

Hay khi tổ chức cho HS tìm hiểu mục 3 (của phần III). *Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945*, để giúp HS hiểu rõ về nghệ thuật thúc đẩy, xác định và chớp thời cơ cách mạng của Đảng ta, giáo viên có thể hướng dẫn HS tìm kiếm thông tin tìm hiểu vấn đề thông qua việc sử dụng tài liệu, nêu câu hỏi và hoạt động toàn lớp, hoạt động cá nhân của HS. Cụ thể, giáo viên có thể trình bày: *Bên cạnh chuẩn bị đầy đủ về mặt đường lối và lực lượng, việc thúc đẩy thời cơ chín muồi, xác định thời cơ, và chớp thời cơ có ý nghĩa quyết định tới sự thành công của cách mạng. Vậy các em hãy cho biết, đến giữa tháng 8 năm 1945, tình hình thế giới có những thay đổi đặc biệt gì? Những thay đổi đó có ý nghĩa như thế nào với cách mạng Việt Nam?... Trước tình hình đó, Đảng và Hồ Chí Minh đã có những quyết định như thế nào? Sau đây là những thông tin hỗ trợ:*

Thông tin 1: Giáo viên trình chiếu phim tư liệu: Lệnh tổng khởi nghĩa, đánh Pháp đuổi Nhật giành chính quyền về tay nhân dân;

Thông tin 2: Nội dung sách giáo khoa mục “*Nhật đầu hàng Đồng minh, lệnh Tổng khởi nghĩa được ban bố*”;

Thông tin 3: Giáo viên trình chiếu nội dung bản “*Quân lệnh số 1*”, “*Thư kêu gọi Tổng khởi nghĩa*”. Trong đó, Đảng ta và Hồ Chí Minh đã khẳng định “*Giờ tổng khởi nghĩa đã đến!*”, “*Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến... Chúng ta không thể chậm trễ*”.

Sau khi gọi một số HS lên trình bày kết quả suy nghĩ và làm việc của mình, giáo viên có thể nhận xét, chốt ý, rút ra kết luận.

Có thể thấy rằng việc tổ chức cho HS tìm kiếm, khai thác thông tin, trả lời cho các vấn đề, câu hỏi đã nêu ra có ý nghĩa quan trọng trong việc giúp các em nắm vững những kiến thức cơ bản của bài học, hiểu sâu sắc các sự kiện, vấn đề lịch sử. Đây còn là cơ sở để giúp HS phát triển khả năng sử dụng tài liệu trong học tập; góp phần quan trọng vào việc phát triển NL tái hiện các sự kiện

lịch sử, NL đánh giá các sự kiện, vận dụng kiến thức vào trong học tập và cuộc sống, NL trình bày và diễn đạt các vấn đề lịch sử.

- *Bước 3:* Tổ chức trao đổi thảo luận, rút ra kết luận khái quát về vấn đề lịch sử: Trong dạy học môn Lịch sử, một trong những yêu cầu đặt ra giáo viên phải tổ chức cho các em trao đổi, thảo luận, rút ra các kết luận khoa học, giải đáp thỏa đáng câu hỏi nêu vấn đề ở đầu bài. Đây là bước quan trọng trong cấu trúc bài học theo kiểu dạy học nêu vấn đề. Điều này không chỉ có ý nghĩa trong việc hệ thống hóa, khắc sâu kiến thức khoa học mà còn phát triển ở HS những NL đặc thù trong dạy học bộ môn Lịch sử.

Khi dạy học phần V - *Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm của cách mạng tháng Tám năm 1945*, để giúp HS xác định đúng đắn và hiểu sâu sắc những nguyên nhân chủ quan và khách quan dẫn đến thành công của Cách mạng tháng Tám, đồng thời trả lời cho những câu hỏi đã nêu ra ở đầu bài, giáo viên có thể chia lớp thành các nhóm nhỏ, đưa ra nội dung cho các em trao đổi, thảo luận vấn đề. Cụ thể, giáo viên có thể trình bày: *Nói về thành công của Cách mạng tháng Tám, các nhà sử học mácxít Việt Nam đã khẳng định: Đảng Ta và Hồ Chí Minh đã tích cực đấu tranh định ra đường lối chiến lược, sách lược, xây dựng lực lượng, xác định thời cơ, thúc đẩy thời cơ chín muồi và chớp thời cơ để giành thắng lợi cho cách mạng. Bây giờ thầy chia lớp thành ba nhóm, bằng những kiến thức đã học, kết hợp với tìm hiểu nội dung sách giáo khoa, các nhóm hãy trao đổi thảo luận về những vấn đề sau:*

STT	Nhóm	Nội dung thảo luận
1	I	Những nguyên nhân chủ quan
2	II	Những nguyên nhân khách quan
3	III	Trong hai nguyên nhân trên, nguyên nhân nào mang tính quyết định? Vì sao?

Sau khi HS báo cáo kết quả trao đổi, thảo luận, giáo viên có thể tổng kết, đánh giá và hướng dẫn các em chốt lại các ý chính và rút ra những kết luận khoa học.

Qua tìm hiểu nội dung bài học, qua lí giải các nguyên nhân làm nên thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, HS có được câu trả lời rõ ràng và đúng đắn về Cách mạng tháng Tám (1945). Vấn đề đặt ra ở đầu bài đã được các em giải quyết một cách rõ ràng, sáng tạo dựa trên những luận cứ, luận chứng thuyết phục. Việc làm trên cũng có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển ở HS NL thu thập và xử lí thông tin, tái hiện sự kiện lịch sử trong học tập đặc biệt là NL trình bày và diễn đạt các vấn đề lịch sử.

- *Bước 4:* Kiểm tra hoạt động nhận thức để củng cố kiến thức cho HS: Khi tiến hành bài học lịch sử, việc kiểm tra hoạt động nhận thức là công việc có vai trò đặc biệt quan trọng, nhất là đối với cấu trúc bài học nêu vấn đề. Thực hiện tốt việc kiểm tra hoạt động nhận thức của HS



có tác dụng to lớn trong việc củng cố, khắc sâu kiến thức cho các em; góp phần vào việc phát triển ở HS NL thu thập và xử lý thông tin, tái hiện sự kiện lịch sử; NL xác định mối liên hệ logic giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử, NL đánh giá các sự kiện, hiện tượng theo quan điểm lịch sử. Đặc biệt là NL vận dụng những hiểu biết về lịch sử để giải thích các sự kiện, hiện tượng của đời sống xã hội, diễn đạt những hiểu biết của bản thân. Để kiểm tra kết quả hoạt động nhận thức của HS, giáo viên có thể sử dụng các câu hỏi đưa ra ở đầu bài, hoặc có thể xây dựng câu hỏi mới, tập trung làm rõ những nội dung cơ bản của bài học. Giáo viên có thể tổ chức trao đổi miệng, có thể tiến hành kiểm tra viết từ 5 đến 10 phút. Thời điểm kiểm tra có thể linh hoạt nhưng thường tiến hành ở cuối tiết học.

Qua triển khai cấu trúc bài học theo kiểu dạy học nêu vấn đề nêu trên, theo chúng tôi, sẽ góp phần quan trọng vào việc hình thành và phát triển cho HS các NL đặc thù của bộ môn Lịch sử, từ đó góp phần hình thành phẩm chất, đặc biệt là phát triển những NL cốt lõi được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông, biểu hiện cụ thể qua Bảng 2.

3. Kết luận

Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển NL HS là yêu cầu cấp thiết đặt ra hiện nay. Để đạt được mục tiêu hình thành phẩm chất và phát triển các NL được xác định trong chương trình giáo dục phổ thông mới, mỗi môn học cần phải xác định được những NL đặc thù cần hình thành và phát triển cho HS phù hợp với đặc trưng bộ môn. Từ những kết quả nghiên cứu lý thuyết và khảo sát thực tiễn dạy học, chúng tôi đã đề xuất những NL đặc thù cần hình thành và phát triển

Bảng 2: Những NL đặc thù và NL cốt lõi có thể hình thành và phát triển cho HS khi vận dụng dạy học nêu vấn đề, bộ môn Lịch sử

Bước thực hiện	NL đặc thù môn học						NL cốt lõi									
	n1	n2	n3	n4	n5	n6	N1	N2	N3	N4	N5	N6	N7	N8	N9	N10
Bước 1	x	x	x				x		x							
Bước 2	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x		x				
Bước 3	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x		x				
Bước 4				x	x	x	x		x	x		x				

cho HS trong dạy học môn Lịch sử. Đây cũng là cơ sở để chúng tôi đề xuất biện pháp đổi mới phương pháp dạy học Lịch sử theo định hướng phát triển NL HS, đó là vận dụng dạy học nêu vấn đề. Các biện pháp chúng tôi đề xuất đã bước đầu được thực nghiệm và đem lại kết quả khả quan trong dạy học môn Lịch sử ở trường trung học phổ thông.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Hoàng Phê (chủ biên), (1992), *Từ điển tiếng Việt*, Trung tâm Từ điển Ngôn ngữ.
 [2]. Nguyễn Quang Uẩn (chủ biên), (2003), *Tâm lí học đại cương*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
 [3]. Bernd Meier - Nguyễn văn Cường, (2014), *Lí luận dạy học hiện đại cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
 [4]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2017), *Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình tổng thể*.
 [5]. I.la. Leclé, (1977), *Dạy học nêu vấn đề*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
 [6]. Hồ Chí Minh, (2011), *Toàn tập*, Tập 3, NXB Chính trị Quốc gia-Sự thật, Hà Nội.
 [7]. Nguyễn Thị Côi, (2006), *Các con đường, biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học Lịch sử ở trường phổ thông*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
 [8]. Hồ Chí Minh, (2011), *Toàn tập*, Tập 2, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

TEACHING HISTORY AT HIGH SCHOOLS TOWARDS DEVELOPING STUDENTS' COMPETENCE

NGUYEN QUOC PHAP

Tay Bac University

Email: quocphapttb@gmail.com

Abstract: *Renewing teaching method in History towards developing students' competence is an urgent issue to meet the requirements of current renewal of fundamental and comprehensive education and training. Basing on the analysis of competence's concept, the paper identifies the specific competencies that need to be formed and developed for students in History teaching, and suggests solutions to change teaching towards students' competence development in History teaching at high schools.*

Keywords: *History teaching; high schools; direction; competence development; students.*